

**DANH SÁCH THÍ SINH THI LẠI SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ MÔI
GIỚI BẤT ĐỘNG SẢN TẠI TỈNH ĐẮK LẮK, ĐỢT 1 NĂM 2026**

(Kèm theo Thông báo số /TB-SXD ngày /8/2026 của Sở Xây dựng)

STT	Họ và Tên lót	Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số Căn cước/Hộ chiếu	Số báo danh	Phòng thi
I. Phần thi Kiến thức cơ sở: 41 thí sinh							
1	Võ Thị Thu	Hằng	29/12/1989	Đắk Lắk	066189018921	001	HT200
2	Nguyễn Thị	Hạnh	11/11/1987	Đắk Lắk	066187006037	002	HT200
3	Đặng Trung	Hậu	21/02/1996	Gia Lai	064096007471	003	HT200
4	Trần Thị Kim	Hiên	09/01/1995	Hà Tĩnh	042195012348	004	HT200
5	Hồ Thị	Hiên	20/11/1984	Đắk Lắk	066184001469	005	HT200
6	Phạm Thị	Hiên	06/10/1991	Nghệ An	040191013725	006	HT200
7	Phạm Ánh	Hiên	01/07/1991	Đắk Lắk	066191020003	007	HT200
8	Nguyễn Văn	Hiệp	04/04/1992	Lâm Đồng	067092000282	008	HT200
9	Võ Thị Bích	Hiệp	20/09/1985	Quảng Ngãi	051185004367	009	HT200
10	Phan Thị	Hoa	25/04/1994	Tây Ninh	072194007224	010	HT200
11	Lê Tấn	Hòa	26/04/1982	Đắk Lắk	066082002576	011	HT200
12	Lê Thị	Hoài	12/08/1986	Quảng Trị	044186013001	012	HT200
13	Trần Khánh	Hoài	20/08/1983	Hà Tĩnh	042183007111	013	HT200
14	Nguyễn Thị	Huệ	13/12/1982	Bắc Ninh	027182001593	014	HT200
15	Phạm Thị	Huệ	16/10/1985	Hải Phòng	030185018121	015	HT200
16	Bùi Thanh	Huy	02/12/2003	Hồ Chí Minh	066203006930	016	HT200
17	Bùi Thị	Huyền	08/03/1987	Đắk Lắk	066187016877	017	HT200
18	Nguyễn Tuấn	Khanh	01/03/1976	Hà Tĩnh	042076001885	018	HT200
19	Nguyễn Thị	Lan	18/11/1990	Đắk Lắk	066190011718	019	HT200
20	Lê Thị Thu	Linh	22/03/1987	Ninh Bình	035187001421	020	HT200
21	Phùng Thị	Linh	27/01/1985	Thanh Hóa	038185043873	021	HT200
22	Kim Duy	Mạnh	23/05/1985	Thanh Hóa	038085024509	022	HT200

STT	Họ và Tên lót	Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số Căn cước/Hộ chiếu	Số báo danh	Phòng thi
23	Nguyễn Thái Thị Ánh	Ngân	21/01/1992	Khánh Hòa	056192013977	023	HT200
24	Nguyễn Thị Ái	Ngân	01/01/1990	Đắk Lắk	066190019262	024	HT200
25	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	01/11/2007	Đắk Lắk	066307015484	025	HT200
26	Nguyễn Thị Tây	Nguyên	21/01/1996	Đắk Lắk	066196013220	026	HT200
27	Doãn Kiều	Nguyệt	15/03/1996	Đắk Lắk	066196003978	027	HT200
28	Nguyễn Thị	Nguyệt	12/01/1988	Đắk Lắk	066188002630	028	HT200
29	Tạ Thị	Nhâm	14/07/1992	Đắk Lắk	066192013797	029	HT200
30	Đinh Thị Tuyết	Nhung	10/05/1991	Đắk Lắk	066191004982	030	HT200
31	Nguyễn Hữu	Nhường	17/05/1985	Nghệ An	040085020598	031	HT200
32	Nguyễn Tiến	Phúc	12/03/1974	Hung Yên	033074013608	032	HT200
33	Nguyễn Tiến	Phúc	01/10/1984	Hà Tĩnh	066084012524	033	HT200
34	Phạm Văn	Quang	21/09/1987	Ninh Bình	036087024709	034	HT200
35	Đinh Công	Tâm	09/02/1975	Ninh Bình	037075007986	035	HT200
36	Trần Thị Thanh	Trúc	29/11/2002	Đắk Lắk	066302009382	036	HT200
37	Lê Thế	Tuấn	08/03/1993	Thanh Hóa	038093039114	037	HT200
38	Phan Văn	Vinh	05/05/1992	Đắk Lắk	066092010428	038	HT200
39	Trương Trần	Vũ	30/05/1987	Đắk Lắk	066087003207	039	HT200
40	Phan Trương Tường	Vy	20/08/1983	Đà Nẵng	048183004691	040	HT200
41	Nguyễn Thị	Xuân	01/08/1990	Đắk Lắk	066190011584	041	HT200
II. Phần thi Kiến thức chuyên môn: 05 thí sinh							
42	Phạm Thị	Hoàn	27/02/1965	Thanh Hóa	038165023322	042	HT200
43	Nguyễn Đình	Trãi	18/01/1972	Đà Nẵng	049072022309	043	HT200
44	Nguyễn Thị Minh	Trang	10/07/1983	Gia Lai	064183006153	044	HT200
45	Nhữ Thị	Tươi	26/08/1990	Ninh Bình	036190022549	045	HT200

STT	Họ và Tên lót	Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số Căn cước/Hộ chiếu	Số báo danh	Phòng thi
46	Nguyễn Hồng	Y	30/04/1994	Đà Nẵng	049094013082	046	HT200
III. Phần thi Kiến thức cơ sở và Kiến thức chuyên môn: 29 thí sinh							
47	Trần Hữu Tuấn	Kiệt	10/11/2001	Nghệ An	040201026826	047	HT200
48	Nguyễn Văn	Thi	04/04/1996	Đắk Lắk	066096018254	048	HT200
49	Vũ Tuấn	An	03/10/1983	Đắk Lắk	054083000245	049	HT200
50	Lê Thị Thúy	An	12/07/2003	Khánh Hòa	056303007084	050	HT200
51	Nguyễn Thị Thu	Ánh	15/11/1982	Đà Nẵng	048182006500	051	HT200
52	Lô Thị	Dung	06/03/1993	Nghệ An	040193016313	052	HT200
53	Trương Thị Thu	Hà	17/06/1995	Đà Nẵng	049195009785	053	HT200
54	Thái Thị	Hòa	08/03/1973	Nghệ An	066173007021	054	HT200
55	Đặng Thị	Hoài	21/09/1991	Hà Tĩnh	042191018038	055	HT200
56	Võ Thị Thu	Hồng	17/03/1979	Đắk Lắk	066179008546	056	HT200
57	Phạm Mạnh	Hùng	10/10/1988	Lào Cai	015088004863	057	HT200
58	Đào Văn	Huy	27/09/1990	Hải Phòng	030090013639	058	HT200
59	Nguyễn Quốc	Khương	02/01/2000	Đắk Lắk	066200011445	059	HT200
60	Đặng Tiến	Lâm	23/04/1985	Thái Bình	034085021169	060	HT200
61	Đinh Thị Ngọc	Lan	15/10/1988	Hưng Yên	033188009967	061	HT200
62	Nguyễn Phi	Long	05/11/1988	Đắk Lắk	066088013009	062	HT200
63	Lê Xuân	Mỹ	20/07/1997	Gia Lai	064097012071	063	HT200
64	Đỗ Thị Quỳnh	Nga	26/02/1995	Đắk Lắk	066195016768	064	HT200
65	Trương Thị Hồng	Nghiệp	26/01/1984	Gia Lai	052184018996	065	HT200
66	Phạm Thị Minh	Nguyệt	03/10/1974	Đắk Lắk	054174005178	066	HT200
67	Lưu Thị Yến	Nhi	07/02/1985	Đắk Lắk	066185014379	067	HT200

STT	Họ và Tên lót	Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số Căn cước/Hộ chiếu	Số báo danh	Phòng thi
68	Nguyễn Văn	Quang	15/07/1991	Đắk Lắk	066091015859	068	HT200
69	Đàm Hồng	Tâm	19/05/1989	Nghệ An	040189010933	069	HT200
70	Dương Thị	Thanh	02/09/1982	Hà Tĩnh	042182001399	070	HT200
71	Phan Khắc	Thành	10/05/1991	Đắk Lắk	066091002454	071	HT200
72	Lý Thị	Thảo	21/06/1998	Đắk Lắk	066198001105	072	HT200
73	Nguyễn Thị Hoài	Thu	05/05/1995	Hà Tĩnh	066195017669	073	HT200
74	Lê Thị Thu	Thúy	15/05/1994	Đắk Lắk	066194019423	074	HT200
75	Trần Thị Tú	Trinh	19/08/1988	Gia Lai	052188012938	075	HT200